

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 15/6/2020

V/v Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi và ông Hồ Viết Tùng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lý Văn Dương - Thẩm tra viên  
Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2020 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Viết N, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm 2, Lê Lai, xã S, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990; địa chỉ trước khi xuất cảnh:  
Xóm 2, Lê Lai, xã S, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Hiện đang sinh sống và làm việc tại: Số 6b, Haldenstrabe 66806, Ens Dorf, Saar, Germany (Cộng hòa Liên bang Đức). Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/02/2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Viết N trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện C, tỉnh Nghệ An vào ngày 24/7/2012. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 5 năm, đến tháng 5/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống và tính cách. Vì điều kiện kinh tế, anh Nam thường đi làm ăn xa và có quan hệ với người phụ nữ khác, vì vậy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng tăng. Đến tháng 7/2017, anh N và chị Th sống ly thân. Sau đó chị Th sang Cộng hòa liên bang Đức sinh sống và làm việc cho đến nay. Vợ chồng không còn quan tâm nhau về vật chất lẫn tinh thần. Nay, tình cảm vợ chồng không

còn nên anh yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Th . Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Th có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Gia H , sinh ngày 06/10/2013 và Nguyễn Viết Gia H , sinh ngày 16/01/2016, hiện anh đang trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, anh N có nguyện vọng được nuôi hai con chung, không yêu cầu chị Thơm cấp dưỡng nuôi con . Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Th vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nhưng có văn bản trình bày ý kiến, quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Chị đã biết được việc anh Nguyễn Viết N làm đơn xin ly hôn với chị tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Chị thừa nhận về điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn đúng như anh N trình bày. Sau khi sống chung một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình, quan điểm sống không phù hợp. Chị và anh N đều đi xa để làm ăn kinh tế. Do mỗi người sống một nơi nên tình cảm không còn gắn kết, lại thường xuyên bắt đồng về kinh tế và con cái nên dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Tháng 7/2017, chị và anh N sống ly thân. Nay, anh N làm đơn xin ly hôn, chị cũng đồng ý.

Về con chung: Chị thừa nhận vợ chồng có 02 con chung như anh N trình bày. Sau khi vợ chồng ly thân thì các con ở với anh N . Hiện nay, chị đang ở nước ngoài nên không có điều kiện để chăm sóc con. Ly hôn, chị đồng ý giao con chung cho anh N nuôi dưỡng và chị sẽ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh N không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do chị đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức nên không thể về Việt Nam tham gia giải quyết vụ án, chị đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị. Mọi quyết định, giấy tờ của vụ án, chị đề nghị Tòa án giao cho bà Thái Thị Hà là mẹ đẻ của chị nhận và thông tin cho chị biết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị Th hiện đang ở nước ngoài, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án cho chị Thơm thông qua gia đình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng do không có điều kiện về Việt Nam để giải quyết ly hôn nên chị Th đã gửi Bản tự khai trình bày ý kiến về việc ly hôn giữa chị với anh Nguyễn Viết N và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị. Văn bản trình bày ý kiến của chị Th gửi về cho Tòa án được mẹ đẻ của chị Th là bà Thái Thị H xác nhận những nội dung trình bày của chị Th là hoàn toàn đúng sự thật; chữ viết,

chữ ký trong giấy tờ này là của chị Th . Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự . Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng Dân sự , Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn chị Nguyễn Thị Thơm.

[2] Về quan hệ tình cảm: Anh Nguyễn Viết N và chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp . Theo anh N và chị Th trình bày thì cuộc sống chung vợ chồng sau hôn nhân không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống và tính cách . Vì điều kiện kinh tế, mỗi người phải sinh sống một nơi nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, mâu thuẫn ngày càng tăng. Đến tháng 7/2017, anh Nam và chị Th sống ly thân. Nay, anh N và chị Th xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn . Xét thấy, hôn nhân giữa anh N và chị Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng , đời sống chung không thể kéo dài , mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho anh Nguyễn Viết N và chị Nguyễn Thị Thơm được ly hôn.

[3] Về con chung : Anh Nguyễn Viết N và chị Nguyễn Thị Th có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Gia H , sinh ngày 06/10/2013 và Nguyễn Viết Gia H , sinh ngày 16/01/2016, hiện đang do anh N nuôi dưỡng. Anh N và chị Th đều có ý kiến giao con chung cho anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy, hiện nay chị Th đang ở nước ngoài, không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, nên thỏa thuận của anh N và chị Th về việc giao con chung cho anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Chị Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh N không yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Viết N và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Viết N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 147, khoản 2 Điều 207, khoản 1 Điều 228; điểm a khoản 5 Điều 477; khoản 1, 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ tình cảm: Cho anh Nguyễn Viết N và chị Nguyễn Thị Th được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Gia H , sinh ngày 06/10/2013 và Nguyễn Viết Gia H , sinh ngày 16/01/2016 cho anh Nguyễn Viết N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Nguyễn Thị Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Viết N không yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Viết N và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Viết N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003287 ngày 27/3/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

6. Về quyền kháng cáo : Anh Nguyễn Viết N có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Th đang cư trú tại nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

**Nguyễn Thị Thu Từ**

